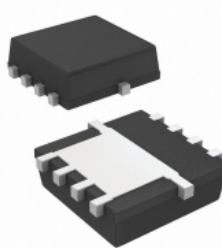


DATASHEET

SQ7415AEN-T1_GE3

Giới thiệu	MOSFET P-CH 60V 16A 1212-8	
Loại sản phẩm	Transitor - FETs, MOSFETs - Đơn	
Nhà sản xuất	Vishay Siliconix	
Website	semitech.vn	
Báo giá & đặt hàng	Hotline: 0919944885 - admin@semitech.vn	

Thông tin sản phẩm

SQ7415AEN-T1_GE3 là hàng mới và nguyên bản, Tìm cổ phiếu linh kiện điện tử SQ7415AEN-T1_GE3, Bảng dữ liệu, hàng tồn kho và giá tại **Semitech.vn** trực tuyến, Đặt hàng SQ7415AEN-T1_GE3 Electro-Films (EFI) / Vishay với sự bảo đảm và tin cậy từ Giới hạn công nghệ **Semitech.vn**. Giao hàng qua DHL / FedEx / UPS. Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc PayPal là OK.

Mã SP	SQ7415AEN-T1_GE3	Thông tin sản phẩm	MOSFET P-CH 60V 16A 1212-8
Loại sản phẩm	Transitor - FETs, MOSFETs - Đơn	Nhà sản xuất	Vishay Siliconix
Gói / Trường hợp	Cut Tape (CT)	VGS (th) (Max) @ Id	2.5V @ 250μA
Công nghệ	MOSFET (Metal Oxide)	Gói thiết bị nhà cung cấp	PowerPAK® 1212-8
Loại	TrenchFET®	Rds On (Max) @ Id, VGS	65 mOhm @ 5.7A, 10V
Điện cực phân tán (Max)	53W (Tc)	Bao bì	Cut Tape (CT)
Gói / Case	PowerPAK® 1212-8	Vài cái tên khác	SQ7415AEN-T1-GE3CT SQ7415AEN-T1-GE3CT-ND SQ7415AEN-T1_GE3CT
Nhiệt độ hoạt động	-55°C ~ 175°C (Tj)	gắn Loại	Surface Mount
Độ nhạy độ ẩm (MSL)	1 (Unlimited)	Tình trạng miễn phí / Tình trạng RoHS	Lead free / RoHS Compliant
Điện dung đầu vào (Ciss) (Max) @ Vds	1385pF @ 25V	Phím cổng (Qg) (Max) @ Vgs	38nC @ 10V
Loại FET	P-Channel	Xả để nguồn điện áp (Vdss)	60V

miêu tả cụ thể	P-Channel 60V 16A (Tc) 53W (Tc) Surface Mount PowerPAK® 1212-8	Hiện tại - Drain liên tục (Id) @ 25 ° C	16A (Tc)
Báo giá & đặt hàng	Hotline: 0919944885 - admin@semitech.vn		

Danh mục sản phẩm

1. [Các mô-đun điều khiển năng lượng](#)
2. [Diode - Bộ chỉnh lưu - Đơn](#)
3. [Diode - Bộ chỉnh lưu - Mảng](#)
4. [Diode - Bộ chỉnh lưu cầu](#)
5. [Điốt - điện dung biến thiên \(Varicaps, Varactors\)](#)
6. [Điốt - RF](#)
7. [Điốt - Zener - Đơn](#)
8. [Điốt - Zener - mảng](#)
9. [Thyristor - DIACs, SIDACs](#)
10. [Thyristor - SCR](#)
11. [Thyristor - SCRs - Các mô-đun](#)
12. [Thyristor - TRIAC](#)
13. [Transistors - FETs, MOSFETs - RF](#)
14. [Transistors - lưỡng cực \(BJT\) - RF](#)
15. [Transistors - Mục đích đặc biệt](#)
16. [Transistor - FETs, MOSFETs - Đơn](#)
17. [Transistor - FETs, MOSFETs - Mảng](#)
18. [Transistor - IGBT - Đơn](#)
19. [Transistor - IGBT - Mảng](#)
20. [Transistor - IGBTs - Các mô-đun](#)
21. [Transistor - JFETs](#)
22. [Transistor - Lập trình Unijunction](#)
23. [Transistor - lưỡng cực \(BJT\) - đơn](#)
24. [Transistor - lưỡng cực \(BJT\) - đơn, Pre-Biased](#)
25. [Transistor - Lưỡng cực \(BJT\) - Mảng](#)
26. [Transistor - Lưỡng cực \(BJT\) - Mảng, Pre-Biased](#)